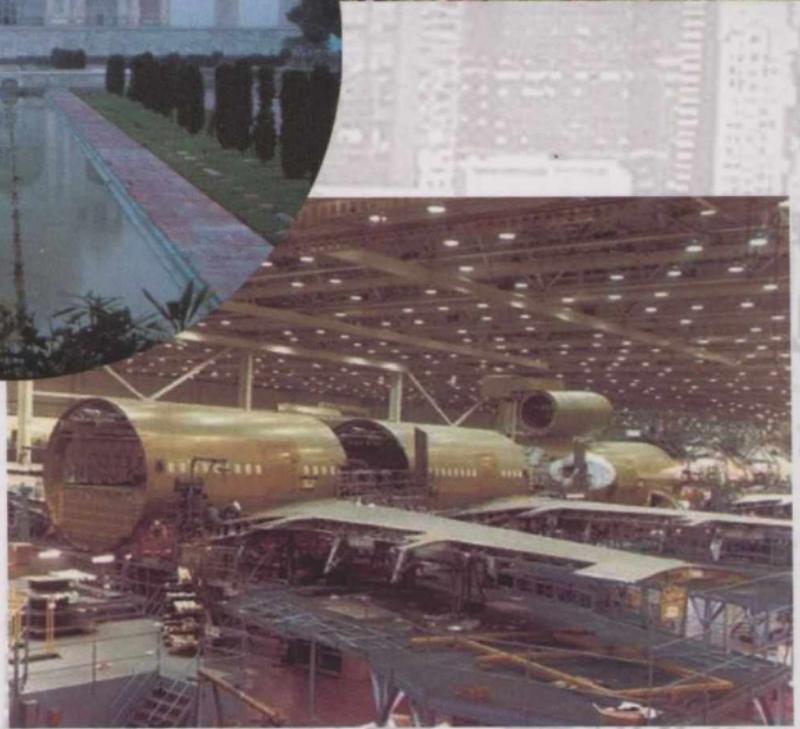
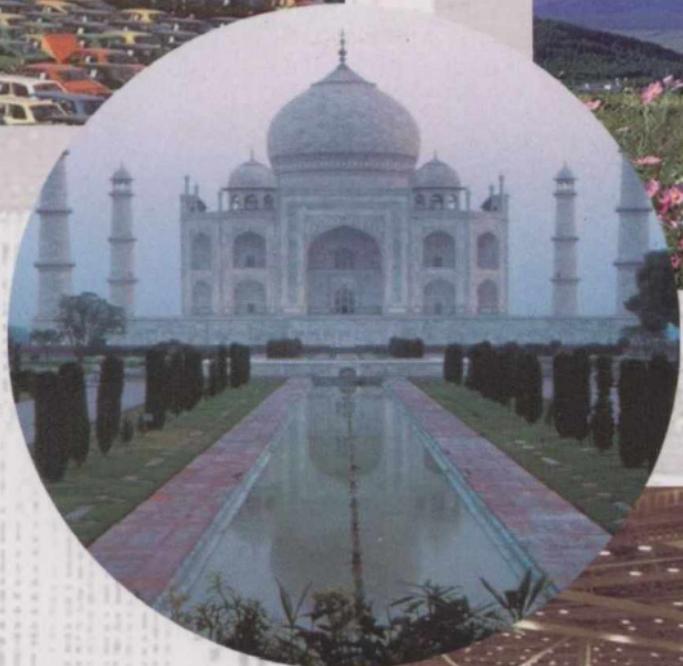


ÔNG THI ĐAN THANH



# Địa lí kinh tế - xã hội thế giới



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM



PGS.TS. ÔNG THỊ ĐAN THANH

# ĐỊA LÍ KINH TẾ – XÃ HỘI THẾ GIỚI

(*Toàn cảnh Địa lí kinh tế – xã hội thế giới  
và một số quốc gia, khu vực tiêu biểu*)

(Tái bản lần thứ 9, có chỉnh lý, bổ sung)

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Mã số: 01.01.368/1001 – ĐH 2013

---

# MỤC LỤC

LỜI TỐI ĐẦU .....	5
-------------------	---

## PHẦN I.

<b>ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ, QUAN ĐIỂM VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU</b>	
<b>ĐỊA LÍ KINH TẾ – XÃ HỘI THẾ GIỚI.....</b>	<b>7</b>
1. Đối tượng .....	8
2. Nhiệm vụ .....	8
3. Quan điểm .....	9
4. Các phương pháp nghiên cứu chính trong địa lí kinh tế – xã hội thế giới .....	9

## PHẦN II.

<b>TOÀN CẢNH ĐỊA LÍ KINH TẾ – XÃ HỘI THẾ GIỚI .....</b>	<b>11</b>
I. Thế giới đầy biến động về kinh tế và chính trị – xã hội (từ phát triển địa lí đến những năm đầu thế kỷ XXI) .....	11
II. Những đặc điểm và xu hướng chính của nền kinh tế thế giới những năm cuối thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI.....	20
III. Các trung tâm, các khu vực lớn và các tổ chức kinh tế quốc tế .....	38
IV. Những đặc điểm chủ yếu của các nước phát triển và đang phát triển .....	46
V. Triển vọng của nền kinh tế thế giới những thập kỷ đầu thế kỷ XXI.....	48
VI. Một số vấn đề về kinh tế và xã hội đặt ra cần giải quyết trên phạm vi toàn cầu .....	52

## PHẦN III.

<b>MỘT SỐ QUỐC GIA VÀ KHU VỰC TIÊU BIỂU .....</b>	<b>57</b>
• Hợp chúng quốc Hoa Kỳ .....	57
• Nhật Bản .....	71
• Liên minh châu Âu (EU) .....	89
• Cộng hòa Pháp .....	97
• Liên bang Nga .....	107
• Cộng hòa nhân dân Trung Hoa .....	125
• Cộng hòa Ấn Độ .....	145
• Khu vực Đông Nam Á .....	161

<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH.....</b>	<b>187</b>
--------------------------------------	------------

<b>PHỤ LỤC .....</b>	<b>191</b>
----------------------	------------



## **LỜI NÓI ĐẦU**

---

Nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của sinh viên các trường Đại học (không chuyên Địa lí), nhu cầu tài liệu tham khảo cho giáo viên THPT và những người quan tâm đến địa lí kinh tế – xã hội thế giới trong thời đại bùng nổ thông tin và hội nhập vào nền kinh tế quốc tế, khu vực hiện nay, chúng tôi tiến hành biên soạn cuốn giáo trình này.

Giáo trình nhằm giúp sinh viên nắm được những vấn đề khái quát chung của nền kinh tế thế giới cũng như sự phát triển kinh tế ở một số quốc gia, khu vực tiêu biểu với những điều kiện tự nhiên, xã hội khác nhau, thành quả đạt được, nguyên nhân thành công. Từ đó, sinh viên có thể rút ra những kết luận so sánh, bài học kinh nghiệm để sau này có một cái nhìn chiến lược, tổng hợp, đề ra những quyết sách, biện pháp đúng, thông minh, phù hợp với tình hình trong nước và quốc tế, phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế – xã hội Việt Nam.

Giáo trình được chia thành 3 phần:

**Phần I: Đối tượng, nhiệm vụ, quan điểm và phương pháp nghiên cứu  
địa lí kinh tế – xã hội thế giới.**

**Phần II: Toàn cảnh địa lí kinh tế – xã hội thế giới.**

**Phần III: Địa lí kinh tế – xã hội một số quốc gia và khu vực tiêu biểu.**

Dù đã có nhiều cố gắng trong quá trình biên soạn và chỉnh lý, song địa lí kinh tế – xã hội thế giới là vấn đề rộng lớn, luôn biến động phức tạp nên giáo trình này khó tránh khỏi thiếu sót. Vì vậy tác giả rất biết ơn nếu nhận được những góp ý chân thành từ phía bạn đọc gần xa để khi tái bản cuốn sách sẽ được hoàn thiện hơn.

*Tác giả*



## **PHẦN I.**

### **ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ, QUAN ĐIỂM VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊA LÍ KINH TẾ – XÃ HỘI THẾ GIỚI**

Địa lí kinh tế – xã hội thế giới là vấn đề rộng lớn, phức tạp đầy biến động. Thế giới bao gồm nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ khác nhau về quy mô diện tích, dân số, điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên, lịch sử phát triển, phong tục tập quán, tôn giáo, trình độ sản xuất, thu nhập quốc dân (GDP), chế độ xã hội,... Có nước nghèo tài nguyên với bao khó khăn về mặt xã hội, nhưng với bước đi đúng trong thời gian ngắn đã trở thành nước giàu có, phồn vinh. Thế giới với nhiều biến động về kinh tế và chính trị, mỗi quốc gia cần năng động, có biện pháp sáng tạo, chủ động nắm bắt tình hình để phù hợp với sự phát triển của quốc tế, khu vực thì sẽ đi lên; nếu không sẽ ngược lại.

Trong những biến đổi lịch sử đang diễn ra trên thế giới đầy thử thách, đất nước ta cần áp dụng những thành quả mà các nước đã đạt được để đưa dân tộc Việt Nam nhanh chóng đến giàu mạnh, văn minh, có thể hoà nhập vào nền kinh tế khu vực và cộng đồng thế giới.

Đặc biệt trong thời đại bùng nổ của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật và nền kinh tế tri thức hiện nay, với xu thế toàn cầu hoá và hội nhập kinh tế quốc tế đang diễn ra mạnh mẽ, yếu tố thành công hay thất bại của một nước là hiệu quả và khả năng cạnh tranh của nền kinh tế, là khả năng tạo dựng và củng cố vị trí của mình trong phân công lao động quốc tế, là nhà nước đưa ra các chính sách, biện pháp phù hợp với thực tế nền kinh tế – xã hội và điều chỉnh kịp thời (những chính sách phải dự báo được viễn cảnh xa gần), quan trọng nhất là khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn lực chất xám, nguồn lực khoa học kỹ thuật của đất nước, coi đây là động lực chính thúc đẩy nền kinh tế – xã hội phát triển, chất xám phải được đặt lên vị trí hàng đầu trong các tài nguyên quý giá của quốc gia. Đó là bài học kinh nghiệm lớn mà các nước

đi trước đã đạt. Tham gia toàn cầu hoá kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế đã trở thành một xu thế tất yếu đối với tất cả các nước, góp phần củng cố an ninh chính trị của mỗi quốc gia. Vì vậy không một nước nào muốn phát triển lại đứng ngoài xu hướng chung của nhân loại.

## 1. **Đối tượng**

Địa lí kinh tế – xã hội thế giới là một bộ phận của Địa lí kinh tế – xã hội, nó nghiên cứu những vấn đề khái quát chung của nền kinh tế thế giới, các điều kiện tự nhiên, xã hội để phát triển kinh tế, đặc điểm, quá trình phát triển, cơ cấu ngành, cơ cấu lãnh thổ và sự phân bố của chúng trong phạm vi không gian nhất định. Không gian của Địa lí kinh tế – xã hội thế giới được xác định là các quốc gia, nhóm các quốc gia và toàn bộ thế giới.

Phương pháp luận của Địa lí kinh tế – xã hội thế giới là dựa vào quan điểm lãnh thổ. Con người ở bất kì nơi nào trên bề mặt Trái Đất cũng đều tiến hành khai thác các nguồn tài nguyên, cải tạo thiên nhiên, sản xuất ra của cải vật chất phục vụ cho đời sống và sự phát triển của xã hội loài người, do đó đã hình thành nên thể tổng hợp sản xuất lãnh thổ, chính là các mối quan hệ kết hợp sản xuất – lãnh thổ. Các mối quan hệ này được biểu hiện qua các hệ thống sản xuất ngành và sản xuất theo từng vùng lãnh thổ. Giữa các ngành sản xuất cũng như các vùng sản xuất đều có mối quan hệ tương tác với nhau tạo nên lãnh thổ sản xuất riêng biệt (vùng, quốc gia, khu vực và thế giới).

## 2. **Nhiệm vụ**

– Nghiên cứu những vấn đề chung của nền kinh tế thế giới (như tác động của tình hình chính trị – xã hội, an ninh thế giới đến sự phát triển kinh tế – xã hội của từng quốc gia, khu vực và cả thế giới. Những đặc điểm, xu hướng của nền kinh tế thế giới. Các trung tâm, các khu vực kinh tế lớn trên thế giới. Đặc điểm của các loại hình kinh tế các nước. Triển vọng của nền kinh tế thế giới trong những năm đầu thế kỷ XXI và các vấn đề đặt ra cần được giải quyết về kinh tế – xã hội trên phạm vi toàn cầu).

– Nghiên cứu điều kiện tự nhiên, xã hội tác động đến sự phát triển kinh tế của các quốc gia.

